

Số: /BC-BPC

Quảng Trị, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX

Thực hiện quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân, sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Pháp chế thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình Kỳ họp thứ 2, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, như sau:

I. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030”

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 04/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Dân quân tự vệ là thành phần của lực lượng vũ trang; là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của cơ quan, tổ chức tại địa phương, cơ sở; là lực lượng làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương khi có chiến tranh; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; phối hợp với các lực lượng triển khai công tác phòng, chống bão lũ, tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, phòng chống dịch bệnh có hiệu quả. Tuy nhiên, tổ chức, hoạt động của dân quân tự vệ còn gặp một số khó khăn, hạn chế nhất định trong việc xây dựng tổ chức, biên chế, huy động lực lượng; trong quy hoạch tạo nguồn cán bộ, tuyển chọn dân quân tự vệ; đầu tư trang bị, cơ sở vật chất, bảo đảm chế độ, chính sách vẫn chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế; thực hiện Luật Quốc phòng năm 2018, khoản 1 và khoản 2 Điều 44 Luật Dân quân tự vệ năm 2019¹, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc thông qua Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030” là đúng thẩm quyền và rất cần thiết nhằm

¹“1. Hội đồng nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phê chuẩn, quyết định đề án, dự án, kế hoạch về Dân quân tự vệ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan; b) Quyết định ngân sách bảo đảm cho Dân quân tự vệ của địa phương...; 2. Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện quản lý nhà nước về Dân quân tự vệ và có trách nhiệm sau đây: a) Trình Hội đồng nhân dân ban hành; ban hành văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện công tác Dân quân tự vệ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan; b) Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn, quyết định đề án, dự án, kế hoạch về Dân quân tự vệ...”

nâng cao chất lượng tổ chức biên chế và năng lực, hiệu quả hoạt động của lực lượng Dân quân tự vệ trong thời gian tới.

2. Về trình tự thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

Quá trình xây dựng, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết về việc thông qua Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030” được thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất về mục tiêu tổng quát, các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể về tổ chức biên chế, huấn luyện, diễn tập; các nội dung hoạt động; bảo đảm về ngân sách, trang bị cơ sở vật chất, vũ khí, công cụ hỗ trợ; trách nhiệm tổ chức thực hiện của chính quyền các cấp, các sở, ban, ngành có liên quan như dự thảo Nghị quyết.

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết về Đề án “Tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026 - 2030” như Tờ trình số 181/TTr-UBND ngày 04/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

II. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2084/TTr-UBND ngày 28/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Căn cứ khoản 10 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025²; điểm a khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP; điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15³; điểm a khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15⁴; khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP⁵, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết “Quy định tổng mức chi trong xây dựng

²Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh: “10. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp và các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật”.

³9. Đối với HĐND cấp tỉnh, ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 và 8 Điều này còn có nhiệm vụ, quyền hạn: ...h) Quyết định cụ thể hoặc giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể đối với một số chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách theo quy định khung của Chính phủ hoặc Bộ Tài chính phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương”;

⁴Quy định: “2.... HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: a) Chi tiết điều, khoản, điểm và các nội dung khác được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.”.

⁵Tổng mức chi trong xây dựng quyết định của Chủ tịch UBND cấp tỉnh do Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dựa trên khả năng cân đối ngân sách, thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tình hình thực tế và trên cơ sở tham chiếu mức chi quy định tại Nghị định này.

quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị” là đúng thẩm quyền và rất cần thiết, nhằm cụ thể hóa và triển khai thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội, đảm bảo kịp thời quy định một số nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật; kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh; làm căn cứ cho các cơ quan, đơn vị của tỉnh triển khai thực hiện.

2. Về trình tự thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

Quá trình xây dựng, hoàn chỉnh hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị được thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm điều kiện trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

3. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với nội dung dự thảo của Nghị quyết về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng; định mức khoán chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị và nguồn kinh phí thực hiện như đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 2084/TTr-UBND ngày 28/4/2026.

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết “Quy định tổng mức chi trong xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị”.

III. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2206/TTr-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, ngày 06/11/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15. Trong đó, đã quy định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản QPPL. Tuy nhiên, văn bản QPPL do địa phương xây dựng chỉ mới quy định tổng mức chi của sản phẩm, chưa quy định rõ định mức chi cụ thể, chi tiết cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong tổng mức chi đó. Do đó, các cơ quan, đơn vị chưa có cơ sở, căn cứ để lập dự toán, quyết định mức chi cho công tác này.

Tại điểm b khoản 4 Điều 28 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 quy định: “b) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo thẩm quyền bảo đảm kinh phí để thực hiện chế độ, chính

sách đối với người tham gia công tác xây dựng pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều này; bảo đảm kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại mục III.10, III.11 của Phụ lục II kèm theo Nghị quyết số 197/2025/QH15, các khoản 2, 4 và 5 Điều 5 của Nghị định này.”; tại điểm c khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh “...quyết định các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách địa phương và các nội dung khác theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.”; tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân tỉnh: “Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”.

Đồng thời, ngày 07/01/2026, Bộ Tư pháp ban hành Công văn số 31/BTP-PLDSKT về triển khai thực hiện quy định về cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và thi hành pháp luật, trong đó: đề nghị HĐND tỉnh “Căn cứ thực tiễn thực hiện tại địa phương, xem xét, quyết định việc ban hành văn bản (văn bản QPPL hoặc văn bản hành chính) hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách theo thẩm quyền về danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản QPPL...”

Vì vậy, để kịp thời tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng văn bản QPPL cấp tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất về cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết là cần thiết, đúng thẩm quyền và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và đồng bộ với các quy định của pháp luật; phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương.

Ban cơ bản thống nhất với các nội dung như dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 2206/TTr-UBND ngày 08/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Riêng nội dung định mức chi cho các nhiệm vụ, hoạt động tại mục D Phụ lục II của dự thảo Nghị quyết, Ban đề nghị điều chỉnh theo thẩm tra tại Công văn số 30/HĐND-BPC ngày 15/5/2026 của Ban Pháp chế.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết “Quy định danh mục nhiệm vụ, hoạt động và định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” như ý kiến thẩm tra của Ban.

IV. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 1985/TTr-UBND ngày 21/4/2026 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Về cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại khoản 3 Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính quy định: *“Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 4 Thông tư này”*.

Trên cơ sở đó, HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 51/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên, HĐND tỉnh Quảng Bình chưa ban hành Nghị quyết mà thực hiện theo quy định tại Thông tư số 19/2017/TT-BTC⁶.

Để thực hiện đồng bộ, thống nhất, đảm bảo công bằng khi áp dụng quy định về mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết nêu trên là cần thiết, đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung của nghị quyết

Ban Pháp chế nhận thấy, quá trình xây dựng Nghị quyết, cơ quan soạn thảo đã tuân thủ trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung của dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất với các quy định của pháp luật; phù hợp với tình hình, điều kiện kinh tế - xã hội, khả năng ngân sách của địa phương. Ban thống nhất về phạm vi điều chỉnh; đối tượng áp dụng;

⁶Khoản 4 Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC quy định: *“Trường hợp các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trung ương, địa phương chưa ban hành văn bản quy định cụ thể mức chi thì các cơ quan, đơn vị được áp dụng quy định tại Thông tư này để thực hiện.”*

nội dung, mức chi; nguồn kinh phí thực hiện như dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 1985/TTr-UBND ngày 21/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ban Pháp chế thống nhất đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết “Quy định mức chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức”.

V. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) về quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2048/TTr-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Cơ sở pháp lý, sự cần thiết ban hành nghị quyết

Căn cứ điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP quy định: “6. Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau: a) Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập”.

Ngày 10/01/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 09/2026/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp, theo đó nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính đã được điều chuyển từ Văn phòng Chính phủ sang Bộ Tư pháp; trên cơ sở đó, ngày 30/01/2026, Bộ Tư pháp đã ban hành Quyết định số 526/QĐ-BTP về Kế hoạch công tác năm 2026 của Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó dự kiến xây dựng, trình Bộ trưởng và trình Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; xây dựng, trình Bộ trưởng ban hành Thông tư thay thế Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính. Bên cạnh đó, các văn bản quy phạm pháp luật tại phần căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND nêu trên đã hết hiệu lực hoặc đã được thay thế, sửa đổi.

Từ các căn cứ nêu trên, để bảo đảm các quy định về chế độ, chính sách đối với hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và định hướng sửa đổi sắp tới, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết để bãi bỏ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là đúng thẩm

quyền, có cơ sở pháp lý và hết sức cần thiết để bảo đảm hệ thống pháp luật được thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với các nội dung như dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 2048/TTr-UBND ngày 24/4/2026 của UBND tỉnh.

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 13/2017/NQ-HĐND ngày 29/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức chi bảo đảm cho hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

VI. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2304/TTr-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) quy định: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản QPPL mới*”. Đồng thời, tại điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) quy định: “*6. Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau: Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập*”.

Ngày 28/3/2023, HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành Nghị quyết 29/2023/NQ-HĐND quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Tuy nhiên, do HĐND tỉnh Quảng Bình chưa ban hành văn bản quy định nêu trên nên sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, Nghị quyết chỉ áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ), không áp dụng được trên địa bàn toàn tỉnh mới dẫn đến không đảm bảo sự thống nhất về chế độ,

chính sách giữa những người cùng làm công tác giám định tư pháp trên địa bàn toàn tỉnh. Mặt khác, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04/4/2025 về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp, Quyết định số 22/2026/QĐ-TTg ngày 01/5/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp, trong đó nâng mức hỗ trợ cho các đối tượng cao hơn để phù hợp với đặc thù nhiệm vụ; ngoài ra giám định viên tư pháp và người giúp việc cho người giám định tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự còn được hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp độc hại, chế độ thường trực theo các quy định của Chính phủ và các bộ liên quan⁷. Do đó, việc bãi bỏ Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND vẫn đảm bảo các chế độ, chính sách của đội ngũ giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người giúp việc cho người giám định tư pháp.

Từ các cơ sở pháp lý, cơ sở thực tiễn nêu trên, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị là cần thiết, phù hợp với tình hình thực tế và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với các nội dung như dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 2304/TTr-UBND ngày 14/5/2026 của UBND tỉnh.

Ban Pháp chế đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 28/3/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) quy định mức hỗ trợ cho giám định viên tư pháp, người giám định tư pháp theo vụ việc và người giúp việc cho người giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

VII. Thẩm tra dự thảo Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND ngày 09/12/2006 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua Đề án đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 2103/TTr-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết; căn cứ các quy định pháp luật có liên quan và tình hình thực tế, Ban Pháp chế có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết

Tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 20 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15) quy định: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản QPPL của HĐND,*

⁷Nghị định số 56/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ, Thông tư số 07/2005/TT-BNV ngày 05/01/2005 của Bộ Nội vụ, Thông tư số 48/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế, Thông tư số 02/2009/TT-BTP ngày 17/9/2009 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản QPPL mới”. Đồng thời, tại điểm a khoản 6 Điều 4 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL (được bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ) quy định: “6. Việc ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 của Luật được thực hiện như sau: Hội đồng nhân dân các cấp ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính được nhập”.

Ngày 09/12/2006, HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) ban hành Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND về việc thông qua Đề án đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua rà soát cho thấy, hiện nay, tất cả các văn bản quy phạm pháp luật⁸ làm căn cứ ban hành Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành⁹. Mặt khác, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 22/8/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình mới, trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1512/KH-UBND ngày 22/10/2025 thực hiện Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 881/KH-UBND ngày 12/9/2025 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 43-CT/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Các văn bản này đã cụ thể hoá các chủ trương, đường lối của Đảng, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan Đảng, chính quyền, mặt trận và các tổ chức đoàn thể, cơ quan, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ về đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn hiện nay. Do đó, Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND ngày 09/12/2006 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) không còn phù hợp.

⁸Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 12/12/2005.

⁹Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018 được sửa đổi, bổ sung bởi các Luật số 59/2020/QH14, Luật số 81/2025/QH15, Luật số 132/2025/QH15; Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí số 44/2013/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 35/2018/QH14; hơn nữa, Luật Tiết kiệm, chống lãng phí số 110/2025/QH15 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2026 sẽ thay thế tất cả các Luật này.

Từ các cơ sở pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc UBND tỉnh đề nghị HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 89/2006/NQ-HĐND là cần thiết, phù hợp với thực tế và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết

Ban Pháp chế thống nhất với các nội dung như dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 2103/TTr-UBND ngày 29/4/2026 của UBND tỉnh.

Ban Pháp chế đề nghị HĐND tỉnh xem xét, thông qua nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết 89/2006/NQ-HĐND ngày 09/12/2006 của HĐND tỉnh Quảng Trị (cũ) về việc thông qua Đề án đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Văn Khởi